ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
Trường ĐH Khoa học Tự nhiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN CAO HỌC

Ngành: **VẬT LÝ KỸ THUẬT - Chuyên ngành GIẢNG DẠY VẬT LÝ THỰC NGHIỆM K30**

Mã môn học: **MVL165** Khóa:
Tên môn học: **MÔ HÌNH VÀ MÔ PHỎNG TRONG VẬT LÝ** Số tiết: **45**
Ngày thi: 9/3/2022 Phòng thi:
Giảng viên phụ trách môn học: **TS. NGUYỄN HUỲNH TUẤN ANH**
Cán bộ coi thi:

(*) Điểm giữa kỳ và cuối kỳ chấm trên thang điểm 10

STT	MÃ SỐ HV	Họ tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Số tờ	Ký tên dự thi	Kết quả thi		
								Giữa kỳ (30 %)	Cuối kỳ (70 %)	Điểm TB
1	20C39001	Nguyễn Bình	An	02/12/1998	Đồng Nai		[signature]	9	9	9
2	20C39002	Nguyễn Lê Quốc	Bảo	06/08/1996	TP.HCM		[signature]	9	9	9
3	20C39003	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	01/03/1989	Phú Yên		[signature]	8,5	8,5	8,5
4	20C39004	Nguyễn Thị Anh	Huyền	29/10/1997	Quảng Ngãi		[signature]	8,5	8,5	8,5
5	20C39005	Cao Minh	Khôi	26/02/1997	Tây Ninh		[signature]	9	9	9
6	20C39006	Quách Uy	Lập	23/05/1996	TP.HCM		[signature]	8,5	8,5	8,5
7	20C39007	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	05/07/1998	Vũng Tàu		[signature]	8,5	8,5	8,5
8	20C39008	Hồng Long	Nhân	08/11/1997	TP.HCM		[signature]	9	9	9
9	20C39009	Lê Tấn	Phát	04/08/1996	Kiên Giang		[signature]	8,5	8,5	8,5
10	20C39010	Đỗ Thành Nhân	Phát	16/10/1994	TP.HCM		[signature]	9	9	9
11	20C39011	Thái Thị Thanh	Thủy	31/07/1993	Tiền Giang		[signature]	9	9	9
12	20C39012	Lê Thị Kiều	Tiên	22/02/1997	Tây Ninh		[signature]	9	9	9
13	20C39013	Nguyễn Anh	Trí	25/12/1996	Khánh Hòa		[signature]	9	9	9
14	20C39014	Nguyễn Văn	Truyền	08/06/1996	Quảng Nam		[signature]	9	9	9
15	20C39015	Trần Minh	Tuyến	01/01/1998	Đồng Nai		[signature]	9	9	9
16	20C39016	Nguyễn Thị Thanh	Vân	20/06/1983	Bình Dương		[signature]	8,5	8,5	8,5
17	20C39017	Phạm Thị Thúy	Vy	22/12/1996	Tây Ninh		[signature]	8,5	8,5	8,5

Cán bộ chấm thi

[signature]

Nguyễn Huỳnh Tuấn Anh